

**GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA
QUÝ 1/2023 SO VỚI QUÝ 1/2022**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam ban hành quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và Công ty Con.

Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 (MCK: PIC, sàn giao dịch: HNX) xin giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1/2023 so với Quý 1/2022 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 1 năm 2023 : 21.423.618.697 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 1 năm 2021 : 15.969.768.060 đồng.

Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 1/2023 tăng so với quý 1/2022 là: 5.453.850.637 đồng, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	Quý 1/2023 (1)	Quý 1/2022 (2)	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	45.350.644.897	36.322.478.955	9.028.165.942	124,86%
2. Giá vốn hàng bán	16.366.561.394	14.828.767.393	1.537.794.001	110,37%
3. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV	28.984.083.503	21.493.711.562	7.490.371.941	134,85%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	356.622.424	431.153.384	-74.530.960	82,71%
5. Chi phí tài chính	2.077.216.137	2.900.218.818	-823.002.681	71,62%
6. Chi phí bán hàng				
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.698.048.342	2.216.579.604	481.468.738	121,72%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	24.565.441.448	16.808.066.524	7.757.374.924	146,15%
9. Thu nhập khác	0	10.000.000	-10.000.000	0,00%
10. Chi phí khác				
11. Lợi nhuận khác	0	10.000.000	-10.000.000	0,00%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	24.565.441.448	16.818.066.524	7.747.374.924	146,07%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.141.822.751	848.298.464	2.293.524.287	370,37%
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	21.423.618.697	15.969.768.060	5.453.850.637	134,15%

Ghi chú: doanh thu bán điện quý 1/2023 và quý 1/2022 trên chưa bao gồm phí cấp quyền tài nguyên nước.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kết quả kinh doanh quý 1/2023 tăng so với quý 1/2022 như sau:

- Trong quý 1/2023, thời tiết khu vực NMTĐ Đắk Pône và Đa Krông 1 có mưa, thuận lợi cho hoạt động phát điện, tổng sản lượng điện thương phẩm đạt 33,24 GWh (tăng 31,15% so với quý 1/2022) và doanh thu bán điện đạt 45,35 tỷ đồng (tăng 24,86% so với quý 1/2022), cụ thể như sau:

Nội dung	NMTĐ Đắk Pône		NMTĐ Đa Krông 1		Cộng	
	Sản lượng điện (kWh)	Doanh thu trước thuế (tr.đồng)	Sản lượng điện (kWh)	Doanh thu trước thuế (tr.đồng)	Sản lượng điện (kWh)	Doanh thu trước thuế (tr.đồng)
1. Quý 1/2022	18.614.738	23.297.511.847	6.729.359	13.024.967.108	25.344.097	36.322.478.955
2. Quý 1/2023	21.745.555	27.107.902.011	11.493.749	18.242.742.886	33.239.304	45.350.644.897
3. Chênh lệch (2-1)	3.130.817	3.810.390.164	4.764.390	5.217.775.778	7.895.207	9.028.165.942
4. Tỷ lệ % tăng (+)/giảm (-) so với cùng kỳ 2022	16,82%	16,36%	70,80%	40,06%	31,15%	24,86%

- Các khoản chi phí trong kỳ tăng khoảng 16,7% so với quý 1/2022 chủ yếu là tăng các khoản thuế tài nguyên, phí môi trường rừng phải nộp do sản lượng điện thương phẩm tăng.

Từ những nguyên nhân trên, nên lợi nhuận sau thuế TNDN quý 1/2023 tăng 34,15% so với quý 1/2022.

Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 kính báo cáo và cam kết nội dung giải trình trên là đúng sự thật./.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
Q. TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC, đăng web.



Lê Huy Khôi